

Số: **180** /BC-UBND

Bình Định, ngày **27** tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác tư pháp năm 2017,
phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2018**

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

Thực hiện chủ trương của Bộ Tư pháp về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngay từ đầu năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành chương trình trọng tâm công tác Tư pháp tỉnh Bình Định năm 2017. Theo đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch công tác tư pháp năm 2017; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003 và Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính

a) Kết quả đạt được

*** Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:**

- Công tác xây dựng văn bản:

+ Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung về thể chế xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

+ Năm 2017, tổng số văn bản quy phạm pháp luật ở 03 cấp trên địa bàn tỉnh chủ trì soạn thảo đã được ban hành: 1.213 văn bản, giảm 43% so với năm 2016.

- Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật: Tổng số văn bản quy phạm pháp luật cơ quan Tư pháp cấp tỉnh, huyện đã thẩm định: 272 văn bản, tăng 58% so với năm 2016, cụ thể:

+ Cấp tỉnh: 109 văn bản

+ Cấp huyện: 163 văn bản

- Công tác tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Trong năm 2017, tổng số văn bản quy phạm pháp luật Sở Tư pháp tham gia góp ý là 84 dự thảo văn bản, giảm 6,6% so với năm 2016.

- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

+ Tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã tự kiểm tra 13.620 văn bản, giảm 17% so với năm 2016, trong đó:

- Cấp tỉnh: 84 văn bản.

- Cấp huyện: 13.536 văn bản.

+ Số văn bản quy phạm pháp luật tiếp nhận để kiểm tra theo thẩm quyền: 236 văn bản, trong đó số văn bản phát hiện trái pháp luật: 43 văn bản và đã xử lý xong 43 văn bản.

- Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật: Tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát trên địa bàn tỉnh: 289 văn bản, tăng 175% so với năm 2016, trong đó: 09 văn bản đề nghị sửa đổi và đã được xử lý.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3064/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ năm 2014 đến hết năm 2016, với số lượng 82 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 06 văn bản hết hiệu lực một phần.

- Công tác Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 100/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Ngày 02/6/2017, tổ chức Hội nghị hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham gia hội nghị có các sở, ban, ngành; các doanh nghiệp nhà nước và một số doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh. Tại Hội nghị các báo cáo viên đã phổ biến khái quát Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008; Thông qua Báo cáo Tổng kết công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 trên địa bàn tỉnh năm 2016; Triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 100/QĐ-UBND tỉnh. Tại Hội nghị các đại biểu trao đổi, thảo luận một số nội dung liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và Quyết định số 100/QĐ-UBND. Đồng thời tiến hành triển khai lấy ý kiến về nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho sở, ban ngành và doanh nghiệp bằng hình thức phiếu khảo sát (gồm 80 mẫu phiếu).

- Công tác triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật: Tiến hành cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/10/2017 với tổng số 84 văn bản QPPL, trong đó có 57 Quyết định của UBND tỉnh và 27 Nghị quyết của HĐND tỉnh.

*** Công tác kiểm soát thủ tục hành chính:**

Trong năm 2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố 27 Quyết định với 1.182 TTHC (trong đó ban hành mới 647 TTHC; sửa đổi, bổ sung, thay thế 62 TTHC và bãi bỏ 473 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở

Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Dân tộc; đồng thời, công khai các TTHC đã được công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện.

Ngày 25/01/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 268/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2017 trên địa bàn tỉnh; đến nay Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng đang trình UBND tỉnh các phương án đơn giản hóa; đối với Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông và Vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục rà soát và đánh giá các TTHC theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan liên ngành tiến hành kiểm tra công tác hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại một số cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, qua đó đã kịp thời đề nghị khắc phục một số hạn chế như: chưa kịp thời cập nhật các quy định về TTHC, niêm yết công khai các thủ tục hành chính và địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Thường xuyên đăng tải các tin và các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp để các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh biết và thực hiện. Đồng thời, có sự phối hợp trong công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính bằng chuyên mục phát trên kênh Truyền hình Bình Định.

Hoàn thành xong các phương án đơn giản hóa TTHC được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở kết quả rà soát của Đề án đơn giản hóa TTHC giai đoạn 2007-2010.

Tăng cường việc công bố thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước theo danh mục thủ tục hành chính đã được các bộ, ngành chuẩn hóa và công bố.

Áp dụng tiêu chuẩn ISO, ứng dụng công nghệ thông tin và các giải pháp quản lý khoa học trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước ngày càng được mở rộng và có kết quả rõ nét, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh.

b) Khó khăn, hạn chế

- Công tác thẩm định hoặc tham gia ý kiến các văn bản quy phạm pháp luật của Phòng Tư pháp một số huyện chưa thực hiện một cách có hiệu quả, thường xuyên. Công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức và chưa triển khai tích cực, đồng bộ.

- Việc thực hiện kế hoạch rà soát TTHC, kiểm soát chất lượng hồ sơ TTHC trình UBND tỉnh công bố của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện còn chậm, chất lượng chưa cao; việc rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC một số đơn vị chưa bán sát hướng dẫn tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP; việc nhập thông tin về TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia chưa kịp thời; Kiểm soát TTHC tại một số đơn vị chưa nghiêm túc, chặt chẽ về quy giải quyết TTHC, niêm yết, công khai TTHC còn chậm.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

a) Kết quả đạt được

- Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định; kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định; ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/8/2017 về Tổ chức thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 – 2016” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Phát hành 30.000 cuốn Bản tin Tư pháp; 4.000 cuốn Tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về Trẻ em; 4.000 cuốn Tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về Phòng, chống tội phạm, ma túy, mua bán người; 4.000 cuốn Tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); 4.000 cuốn Tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật về Biển Việt Nam; 4.000 Tài liệu cuốn Hỏi – đáp pháp luật về Hộ tịch. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định xây dựng 12 số Tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống”.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến Luật Đấu giá tài sản và Thông tư liên tịch và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và Hội nghị phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về hòa giải thương mại. Sở Tư pháp tổ chức 08 Hội nghị phổ biến pháp luật.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan tổ chức cho học sinh khối trung học phổ thông tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật dành cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh năm 2017.

- Xây dựng chuyên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp về hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định; Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại 06 cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong việc truyền thông, tuyên truyền về “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam” năm 2017, Sở Tư pháp đã phối hợp với Công ty TNHH MTV Truyền thông Văn Hiến huy động được sự tham gia của 34 doanh nghiệp, với tổng số kinh phí huy động là: 35 triệu đồng; thực hiện treo 16 tấm băng rôn (kích thước 0,08m x 10m), 150 tấm paner (phướn), kích thước 0,80m x 2m, tại các tuyến đường chính ở thành phố Quy Nhơn.

- Kết quả thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh với việc phổ biến pháp luật trực tiếp được: 9.666 cuộc, tăng 15% so với năm 2016; có 3.242.044 lượt người tham dự.

- Các tài liệu PBGDPL tiếp tục được phát hành miễn phí với 119.684 163.864 bản, giảm 27% so với năm 2016. Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã: 8.814 lần; số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng: 10.716 tin, bài.

- Công tác hòa giải tiếp tục phát huy vai trò trong việc ổn định, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tổng số vụ việc tiếp nhận hoà giải năm 2017 là 2.259 vụ việc; kết quả hoà giải thành: 1.750 vụ việc, đạt 77 %; số vụ việc hòa giải không thành: 396; số vụ việc chưa giải quyết: 113.

b) Khó khăn, hạn chế

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai tích cực, tuy nhiên so với yêu cầu chung thì chưa đảm bảo tính hiệu quả, đa dạng về hình thức và chất lượng của nội dung phổ biến, tuyên truyền pháp luật. Một số địa phương chưa quan tâm và tạo điều kiện đầu tư về thời gian, kinh phí và các điều kiện khác cho công tác này.

3. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

a) Kết quả đạt được

*** Công tác Hộ tịch:**

- Hướng dẫn những vướng mắc về nghiệp vụ hộ tịch cho các Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố. Qua đó góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập của công tác hộ tịch đối với cấp huyện, cấp xã, nhằm thực hiện hiệu quả, đồng bộ, thống nhất các quy định của pháp luật về hộ tịch trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo hướng dẫn việc sử dụng thống nhất các loại mẫu, biểu và sổ đăng ký hộ tịch cho Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn; chỉ đạo, hướng dẫn cho Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện thống nhất các quy định lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 75/2016/ QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Bình Định.

- Mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo đó, phối hợp với Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế, tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã với tổng số 171 học viên, trong đó 126 học viên đối tượng là công chức làm công tác hộ tịch tại UBND xã và 45 học viên thuộc đối tượng là công chức làm công tác hộ tịch của UBND phường, thị trấn và Phòng Tư pháp cấp huyện, thời lượng đào tạo 3 ngày, đến nay đã có 171/171 học viên đã được cấp giấy chứng nhận.

- Trang bị máy vi tính cho Phòng Tư pháp và công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn tỉnh, nhằm chuẩn bị cho việc triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc.

- Cung cấp thông tin các sự kiện hộ tịch đã được đăng ký trên địa bàn tỉnh, theo đó trả lời 50 trường hợp.

- Tổ chức 02 đợt kiểm tra công tác chứng thực, hộ tịch, bồi thường nhà nước tại Phòng Tư pháp huyện Hoài Nhơn, An Lão; công tác chứng thực, hộ tịch, nuôi

con nuôi tại 06 xã thuộc huyện An Lão, Hoài Nhơn. Đạt 100% số địa phương phải được kiểm tra theo Kế hoạch năm 2017. Qua công tác kiểm tra, đã phát hiện một số vấn đề tồn tại, hạn chế, thiếu sót đối với chứng thực, hộ tịch, nhất là đối với cấp xã. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có giải pháp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn cho Phòng Tư pháp tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn đối với công tác chứng thực, hộ tịch đối với các xã, thị trấn trên địa bàn để kịp thời chấn chỉnh công tác này tại địa phương.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “*Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024*” trên địa bàn tỉnh Bình Định; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện “*Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024*” trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành (thành viên của Ban chỉ đạo) và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai thực hiện “*Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024*” trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài cho 135 trường hợp, tăng 47% so với năm 2016;

- Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 27 trường hợp, tăng 42% so với năm 2016;

- Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài 01, giảm 05 trường hợp so với năm 2016.

- Ở cấp xã:

+ Đăng ký khai sinh tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 25.604 trường hợp, tăng 20% so với năm 2016.

+ Đăng ký khai tử tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 8.993 trường hợp, tăng 19% so với năm 2016.

+ Đăng ký kết hôn tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 10.658 cặp, tăng 4% so với năm 2016.

*** Công tác chứng thực:**

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017 cho Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn; Triển khai, quán triệt thực hiện một số quy định của pháp luật về chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Cấp huyện đã thực hiện chứng thực:

+ Chứng thực các loại việc (chữ ký người dịch; hợp đồng, giao dịch; chữ ký trong giấy tờ văn bản): 2.952 việc, tổng số lệ phí thu được: 30.640.000 đồng.

+ Chứng thực bản sao: 13.914 bản; tổng số lệ phí thu được: 59.219.853 đồng.

- Cấp xã đã thực hiện chứng thực:

+ Chúng thực các loại việc (chữ ký trong giấy tờ, văn bản; hợp đồng, giao dịch): 45.042 việc, tổng số lệ phí thu được: 638.765.594 đồng.

+ Chúng thực bản sao: 10.548.116 bản. Tổng số lệ phí thu được: 3.747.955.307 đồng.

*** Nuôi con nuôi:**

Triển khai, quán triệt cho các Phòng Tư pháp; UBND các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.

Đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 14 người, tăng 04 trường hợp so với năm 2016.

*** Lý lịch Tư pháp:**

Triển khai công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc phối hợp, tra cứu, xác minh, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp theo quy định; phối hợp với các cơ quan: Tòa án, Công an, Viện Kiểm sát, Thi hành án dân sự tiến hành tra cứu, xác minh thông tin về điều kiện đương nhiên xóa án tích để cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của công dân cho trên 40 trường hợp (đối với người đã từng có án tích).

- Số phiếu Lý lịch tư pháp số 1 đã cấp: 4.350 phiếu, tăng 138% so với năm 2016. Số phiếu Lý lịch tư pháp số 2 đã cấp: 830 phiếu, tăng 11,9% so với năm 2016.

- Số lượng thông tin lý lịch tư pháp nhận được: 5.445 thông tin, giảm 22% so với năm 2016, trong đó, lập 781 hồ sơ lý lịch tư pháp.

*** Công tác đăng ký giao dịch bảo đảm:**

- Tiến hành thanh tra công tác giao dịch đảm bảo tại 02 Chi Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hoài Nhơn và Tây Sơn; tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tại sản gắn liền với đất tại 02 Chi Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phù Mỹ và Phù Cát.

- Trong năm 2017, đã thụ lý và giải quyết 40.579 đơn đăng ký giao dịch bảo đảm, tăng 16,1% so với năm 2016.

*** Bồi thường nhà nước:**

Triển khai việc tổng hợp dự thảo Báo cáo kết quả triển khai áp dụng Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá hiệu quả thi hành Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước trong năm 2017, báo cáo sơ kết 03 năm áp dụng Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá hiệu quả thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước; ban hành Quyết định số 3686/QĐ-UBND ngày 04/10/2017 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.

b) Khó khăn, hạn chế

Công tác hành chính tư pháp ở một số địa phương chất lượng công việc chưa cao. Phòng Tư pháp một số huyện chưa quan tâm sâu sát đến công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, nhất là việc chỉ đạo nghiệp vụ, hướng dẫn, kiểm tra và

giúp cơ sở giải quyết, tháo gỡ một số vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

a) Kết quả đạt được

- Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh và thành lập Đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh và thành lập Đoàn kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 110/2013/NĐ-CP và Nghị định số 67/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định và thành lập Đoàn kiểm tra tình hình đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thi hành pháp luật theo chuyên đề về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất hướng xử lý đối với 38 vụ việc vi phạm hành chính; Ban hành 06 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính.

- Đề nghị Sở Tài chính xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC.

- Xây dựng phiếu khảo sát và lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trong tỉnh về nhu cầu tập huấn nghiệp vụ XLVPHC.

b) Khó khăn, hạn chế

Việc khiếu kiện liên quan đến một số lĩnh vực như: tranh chấp đất đai, thực hiện chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tranh chấp tài sản, nhà ở, chính sách xã hội,... còn ở mức khá cao. Các lĩnh vực vi phạm pháp luật như: trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự,... còn nhiều. Do ý thức tuân thủ pháp luật của một số người dân còn hạn chế; biên chế, kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ công tác còn hạn chế nên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao.

5. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

a) Kết quả đạt được

*** Bổ trợ tư pháp:**

- Công tác Luật sư:

+ Tiến hành thanh tra 02 Văn phòng luật sư, kiểm tra 01 Văn phòng Luật sư. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở các tổ chức hành nghề luật sư thực hiện theo quy định của pháp luật về luật sư.

+ Trong năm 2017, các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện **367** việc, tăng 12,4% so với năm 2016; doanh thu được: **222.509.100** đồng; nộp thuế: **38.689.983** đồng.

- Công tác Công chứng:

+ Phê chuẩn Ban Chấp hành Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2016-2021 và phê duyệt điều lệ Hội. Đến nay, Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định đã hoàn tất các thủ tục và đi vào hoạt động. Trụ sở của Hội được bố trí 01 phòng tại tầng 02 trụ sở Sở Tư pháp, địa chỉ 119 Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn.

+ Thực hiện việc tăng cường công tác kiểm tra về tổ chức hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, để kịp thời phát hiện những sai sót trong hoạt động công chứng, nhằm đưa hoạt động công chứng của tỉnh thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Trong năm đã kiểm tra 01 Văn phòng Công chứng, phối hợp với Đoàn Kiểm tra Cục Bổ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp kiểm tra 03 tổ chức HNCC.

+ Triển khai thực hiện việc chuyển đổi loại hình hoạt động của các Văn phòng Công chứng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 22 và khoản 1 Điều 79 Luật Công chứng. Việc thực hiện chuyển đổi hoạt động của các Văn phòng Công chứng sang loại hình là Công ty hợp danh đã hoàn thành. Theo đó, chuyển đổi 09 Văn Phòng Công chứng; thu hồi 01 Quyết định cho phép thành lập đối với Văn phòng Công Chứng Đất Võ tại huyện Phù Mỹ vì không đủ điều kiện để thực hiện việc chuyển đổi theo quy định của Luật Công chứng.

+ Ngày 19/7/2017, Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 2503/BTP-BTTP về việc chuyển đổi PCC thành VPCC theo đó đã hướng dẫn đối với các địa phương mà PCC hoạt động hiệu quả, được người yêu cầu công chứng tin nhiệm, có đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước...thì thuộc trường hợp duy trì và chưa xem xét chuyển đổi. Hiện nay, hoạt động của 03 Phòng Công chứng đang rất có hiệu quả, doanh thu hàng năm đều tăng, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động. Ngoài ra, trong những năm qua các Phòng Công chứng đã đóng góp một phần vào Ngân sách của tỉnh. Vì vậy, cần duy trì và chưa xem xét chuyển đổi 03 Phòng Công chứng số 1,2,3.

+ Tổng số việc đã công chứng là **54.479** việc, tăng 39,2% so với năm 2016; chứng thực là **108.854** việc, tăng 16,3% so với năm 2016; tổng số phí, thù lao công chứng thu được **18.757.142.948** đồng tăng 51% so với năm 2016 và chứng thực là **776.208.144** đồng, tăng 5,9% so với năm 2016; tổng nộp ngân sách nhà nước, nộp thuế là **3.015.516.496** đồng.

- Công tác giám định tư pháp:

+ Đội ngũ giám định viên tư pháp của tỉnh phát triển đáng kể cả về số lượng và chất lượng. Tính đến ngày 31/10/2017, toàn tỉnh hiện có **77** giám định viên tư pháp; 17 giám định viên tư pháp theo vụ việc, chia ra trong nhiều lĩnh vực.

+ Thực hiện giám định được **834** vụ việc, tăng 41,2% so với năm 2016; trong đó: Trung tâm pháp y tỉnh giám định được **608** vụ việc, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh được **226** vụ việc.

- Công tác bán đấu giá tài sản:

+ Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật bán đấu giá tài sản; trên cơ sở đó tổ chức Hội nghị phổ biến tuyên truyền Luật bán đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các UBND huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức đấu giá tài sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan; phối hợp thực hiện chuyên đề về Luật đấu giá tài sản trên chuyên mục Pháp luật và đời sống của Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định.

+ Ban hành Quyết định quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định thay cho Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh.

+ Năm 2017, tổng số cuộc bán đấu giá là 814 cuộc, giảm 8,6% so với năm 2016; giá khởi điểm 977.601.375.582 đồng, giá bán là 1.151.724.846.541 đồng, tổng phí tham gia đấu giá là 2.382.277.500 đồng, tổng phí thu được 2.069.975.694 đồng, giảm 1,3% so với năm 2016; tổng nộp ngân sách nhà nước và nộp thuế 260.389.250 đồng.

- Công tác Thừa phát lại: Thực hiện 9.301 văn bản, vụ việc, tăng 46,2% so với năm 2016; tổng doanh thu là 927.535.000 đồng, tăng 48,4% so với năm 2016 (trong đó: lập vi bằng 01 văn bản, doanh thu là 3.000.000 đồng; tổng đạt 9.300 văn bản, doanh thu là 924.535.000 đồng).

- Công tác quản tài viên:

+ Thực hiện rà soát, góp ý về thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản tài viên, đăng ký hành nghề Quản tài viên cho 01 cá nhân.

+ Trong năm 2017, phòng đã tiếp nhận và đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân cho 01 Quản Tài viên. Tính đến nay trên địa bàn tỉnh có 02 quản tài viên.

+ Kết quả tình hình hoạt động của Quản tài viên đã thực hiện là 02 vụ việc.

- Công tác hòa giải thương mại: Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về hòa giải thương mại; lồng ghép tuyên truyền về Hòa giải thương mại trong các hội nghị phổ biến văn bản pháp luật của Sở; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự đảm nhận việc đăng ký hoạt động hòa giải thương mại trên địa bàn tỉnh.

*** Công tác Trợ giúp pháp lý:**

Năm 2017, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định và các Chi nhánh TGPL của Trung tâm đã thực hiện TGPL 2.550 vụ việc cho 2.550 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 2.420 vụ việc, kỳ trước chuyển sang 130 vụ việc, ước tính 02 tháng cuối kỳ báo cáo là 403 vụ việc; số vụ việc thực tế tăng 19 vụ việc so với cùng kỳ năm 2016), đạt tỷ lệ 194% so với kế hoạch năm 2017. Cụ thể: thực hiện 2.065 vụ việc tư vấn pháp luật, đạt 207% so với kế hoạch năm 2017; Tham gia tố tụng 484 vụ việc giảm 02 vụ việc so với cùng kỳ năm 2016, đạt 142% so với kế hoạch năm 2017; Thực hiện đại diện ngoài tố tụng 01 vụ việc.

Trung tâm và các Chi nhánh TGPL đã tổ chức 103 đợt TGPL lưu động, tại 83 xã, phường, thị trấn cho 141 điểm thôn, làng, khu dân cư, thực hiện tư vấn pháp

luật trong các đợt TGPL lưu động 636 vụ việc; số vụ việc TGPL cho người thuộc diện được TGPL: 305 vụ việc (trong đó: tư vấn tại chỗ: 305 vụ việc); số người tham gia: 7.637 người (trong đó, số người thuộc diện được TGPL: 3.547 người). Thông qua các đợt TGPL lưu động, Trung tâm và các Chi nhánh TGPL đã phối hợp cùng chính quyền địa phương, Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Luật gia các cấp đã tổ chức 147 buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật, với hơn 7.637 lượt người tham dự. Cấp phát hơn 15.000 tờ gấp pháp luật.

Hiện nay, tổng số Câu lạc bộ TGPL được thành lập trong toàn tỉnh là 72 câu lạc bộ TGPL. Trong đó có 26 Câu lạc bộ TGPL thuộc 03 huyện miền núi là Vân Canh, Vĩnh Thạnh và An Lão, 03 Câu lạc bộ được thành lập theo Đề án 77/KH-BCĐ của UBND tỉnh thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo*” trên địa bàn tỉnh Bình Định. Hàng năm, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ TGPL đều xây dựng Kế hoạch hoạt động, tổ chức các buổi sinh hoạt câu lạc bộ TGPL hàng tháng. Qua đó đã phổ biến, tuyên truyền nhiều văn bản pháp luật liên quan đến các lĩnh vực pháp luật như: pháp luật về TGPL, pháp luật về dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình... Kết hợp với các buổi sinh hoạt pháp luật các thành viên Câu lạc bộ TGPL đã tư vấn, hướng dẫn pháp luật miễn phí cho người dân tham dự buổi sinh hoạt. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân, góp phần hạn chế khiếu nại, tố cáo không đúng pháp luật của người dân ngay tại cơ sở.

Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (PHLNTT) tổ chức 04 đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 11 đối với các cơ quan tiến hành tố tụng tại 04 huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

b) Khó khăn, hạn chế

Công tác trợ giúp pháp lý tuy được đẩy mạnh trong thời gian qua nhưng đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý vẫn chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội; công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp còn có mặt hạn chế, chưa thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, thanh tra để kịp thời phát hiện vi phạm.

6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

a) Kết quả đạt được

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức các Phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Chú trọng công tác quy hoạch, hướng dẫn, đào tạo, sắp xếp bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ.

Điều động và bổ nhiệm 02 lãnh đạo cấp phòng; Bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng; Thỏa thuận bổ nhiệm lại 02 Trưởng phòng thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp.

Hoàn thành quy hoạch Lãnh đạo Sở Tư pháp, lãnh đạo cấp Phòng nhiệm kỳ 2020-2025; Cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức; Tiếp Đoàn Sở Tư pháp tỉnh Chăm Pa Sắc đến thăm và làm việc tại Bình Định.

Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2017; triển khai quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức Sở Tư pháp về các nội dung: Tăng cường công tác bảo vệ và trực cơ quan, giải quyết các công việc trước, trong và sau Tết; thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

Tiếp tục chỉ đạo việc hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo kế hoạch công tác năm 2017. Hướng mạnh về cơ sở, quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của Ngành. Gắn công tác tư pháp với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính; chủ động tích cực, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giải quyết công việc của toàn Ngành.

Cử 04 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị, 04 đồng chí tham gia lớp giáo dục quốc phòng, 04 đồng chí học lớp Thạc sỹ Luật, 01 đồng chí tham gia lớp Luật sư; 03 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng hội nhập quốc tế và 05 đồng chí học lớp chuyên viên chính.

b) Khó khăn, hạn chế

Chủ trương phân cấp mạnh, một số hoạt động tư pháp hành chính về địa phương, cơ sở là đúng nhưng công việc được giao nhiều mà đội ngũ cán bộ không tăng nên nhiều cán bộ tư pháp - hộ tịch cấp xã quá tải. Đội ngũ cán bộ tư pháp biên chế ít, nhất là cán bộ tư pháp - hộ tịch cấp xã kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên ảnh hưởng đến tiến độ chất lượng giải quyết công việc.

Đời sống vật chất của công chức, viên chức trong ngành còn nhiều khó khăn, trang thiết bị phương tiện làm việc thiếu thốn, trong khi sức ép công việc quá lớn. Trước đây, Sở Tư pháp được giao 25 nhiệm vụ, đến nay giao 35 nhiệm vụ, so với trước đây tăng 10 nhiệm vụ nhưng biên chế lại giảm so với năm 2016.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Kết quả đạt được

- Tổ chức 01 cuộc thanh tra hành chính và 10 cuộc thanh tra chuyên ngành.
- Ban hành Quyết định thanh tra chuyên ngành đối với Công ty TNHH đầu tư Bình Phú.
- Tiếp nhận 41 đơn khiếu nại, tất cả các đơn khiếu nại nêu trên đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, thực hiện hướng dẫn cho đương sự gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.
- Tiếp nhận 09 đơn tố cáo, tất cả không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp; thực hiện chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời báo cáo bằng văn bản cho đương sự biết.
- Năm 2017, Sở Tư pháp đã tổ chức tiếp công dân thường xuyên được 03 lượt người đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nội dung tiếp công dân chủ yếu các lĩnh vực dân sự, đất đai, hành chính, các nội dung khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Qua đó, công chức được phân công tiếp công dân đã tiến hành giải thích, hướng dẫn đương sự gửi đơn đến các cơ quan

có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định. Đồng thời, duy trì công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp.

b) Khó khăn, hạn chế

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo vẫn còn nghiêng về hình thức tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người dân tham gia; đội ngũ cán bộ, công chức chưa đủ mạnh trong việc tham mưu hoặc thiếu chủ động trong công việc làm hạn chế hiệu quả giải quyết công việc.

8. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

a) Kết quả đạt được

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của công tác pháp chế, ngày 21/3/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 978/QĐ-UBND Ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo đó, tiếp tục thực hiện hiện quả Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP nhằm góp phần bảo đảm an toàn pháp lý trong công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

b) Khó khăn, hạn chế

- Mô hình tổ chức pháp chế ở các đơn vị được tổ chức không thống nhất. Mỗi đơn vị tổ chức theo một mô hình riêng phù hợp với đặc thù của đơn vị mình nên việc phối hợp để triển khai thực hiện công việc giữa cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác pháp chế với các đơn vị gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó hiện nay 14 sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP phải thành lập Phòng pháp chế nhưng chưa được thành lập, vì khó khăn về chỉ tiêu biên chế.

- Đa số cán bộ là công tác pháp chế ở các đơn vị đều thực hiện theo cơ chế kiêm nhiệm nên chưa chú trọng, đầu tư vào các nội dung công việc mà Nghị định số 55/2011/NĐ-CP đã quy định. Do đó chất lượng, hiệu quả công việc chưa cao, chưa xứng tầm với yêu cầu thực tiễn đặt ra.

9. Công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Sở Tư pháp đã cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính bằng Kế hoạch cải cách hành chính Sở Tư pháp năm 2017. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm 2017 của Sở và kế hoạch của từng đơn vị với những giải pháp cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả; tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh và của Sở đến cán bộ, công chức, viên chức tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2017 và trong Hội nghị giao ban hàng tháng, quý của Sở Tư pháp.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, viên chức của Sở luôn đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung của Quy chế văn hoá nơi công sở. Quy trình, trình tự thủ tục, thời gian giải quyết công việc cho công dân, và các

tổ chức... thuộc các lĩnh vực Lý lịch tư pháp; Nuôi con nuôi có yếu nước ngoài; lĩnh vực Luật sư, Công chứng, bán đấu giá tài sản, Thừa phát lại, Tư vấn pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế theo hướng đơn giản, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức; được công khai, minh bạch để mọi công dân, tổ chức biết thực hiện và giám sát. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tiếp tục được tăng cường; ý thức trách nhiệm công vụ, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho công dân và các tổ chức khi có yêu cầu giải quyết công việc.

- Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin: Đã sử dụng hệ thống thư điện tử chung trong hộp thư điện tử của cổng giao tiếp điện tử UBND tỉnh Bình Định và Website của Sở để trao đổi thông tin trong công tác, đạt hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Văn phòng điện tử tại Sở Tư pháp. Đã xây dựng, triển khai và duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan.

- Triển khai thực hiện đăng ký thi đua đầu năm, phát động thi đua năm 2017 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động ngành Tư pháp Bình Định.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Hệ thống cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở được kiện toàn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đã được tiêu chuẩn hóa, có tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt; được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Công tác tư pháp năm 2017 được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các nghị quyết của Đảng, của Nhà nước, chương trình công tác của ngành Tư pháp năm 2017 và các nhiệm vụ chính trị của từng địa phương. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường, kịp thời phát hiện các sai sót và định hướng công tác từ cơ sở. Kết quả ở nhiều lĩnh vực công tác tiếp tục cao hơn so với cùng kỳ năm trước, đóng góp tích cực vào những thành tựu chung của đất nước, của tỉnh và ở cơ sở về phát triển kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Khó khăn, hạn chế

Công tác tư pháp vẫn còn một số hạn chế: một số nhiệm vụ của ngành chưa được triển khai mạnh mẽ; chất lượng công chức Tư pháp có nơi còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới được giao. Một số lĩnh vực hoạt động chưa triển khai bám sát cơ sở, đối tượng; một số mặt công tác còn gặp khó khăn, vướng mắc; kinh phí hoạt động, biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn rất hạn chế, đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp.

Sở Tư pháp được giao thêm nhiều nhiệm vụ mới nhưng không giao bổ sung biên chế, vì vậy dẫn đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp còn thiếu so với nhu cầu nhiệm vụ; đời sống đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thu

ngành Tư pháp còn gặp nhiều khó khăn; cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động các cơ quan Tư pháp còn hạn chế.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2018**

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác pháp chế

- Ban hành kịp thời, đúng tiến độ các văn bản quy phạm pháp luật và một số văn bản hành chính khác năm 2018; Tham gia góp ý, thẩm định kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do các cấp, các ngành đề nghị; Thực hiện công tác kiểm tra và tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; Tiến hành thực hiện công tác rà soát, xử lý, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật ban hành năm 2017 - 2018.

- Tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Tổ chức thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về cập nhập cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Kiểm tra việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch năm 2018.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

- Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định; triển khai phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2017, năm 2018 và có hiệu lực thi hành trong năm 2018 theo Kế hoạch của Trung ương; phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai phổ biến các văn bản luật mới thuộc chuyên ngành của các cơ quan.

- Duy trì chuyên mục thông tin điện tử về hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định; thực hiện tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” trên Đài phát thanh – Truyền hình Bình Định; thực hiện công tác của cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; thực hiện các chương trình phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với các tổ chức khác; kiểm tra công tác Hòa giải ở cơ sở và xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở khu dân cư.

- Phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Bản Tin tư pháp: 06 số/năm; Hỏi – đáp pháp luật: 04 tập/năm.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn pháp luật cho thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật của tỉnh về các văn bản pháp luật mới ban hành

- Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”; Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước; Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo”

3. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tăng cường kiểm tra công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi trong nước nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi ở địa phương.

- Triển khai công tác quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện công tác phối hợp cung cấp, xác minh, trao đổi thông tin lý lịch tư pháp để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân; Tiếp tục xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; sử dụng phần mềm lý lịch tư pháp tiếp nhận thông tin, lập lý lịch tư pháp của những người có án tích, cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu; Phối hợp với các Tòa án nhân dân trong tỉnh triển khai rà soát các thông tin lý lịch tư pháp. Tiến hành công tác lập lý lịch tư pháp bổ sung cho những trường hợp đã lập lý lịch tư pháp; Phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai thực hiện việc nhận và trả kết cấp lý lịch tư pháp qua dịch vụ Bưu chính; nhận hồ sơ trực tuyến và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính.

- Tăng cường quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước, về giao dịch bảo đảm.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Rà soát, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất hướng xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính; tham gia cho ý kiến đối với các văn bản có liên quan công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phổ biến, tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính.
- Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.
- Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

a) Hỗ trợ tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” trong năm 2018; Đề án “Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng” trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020); Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trong năm 2018; Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc Hội về thực hiện chế định thừa phát lại và các hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động luật sư, công chứng, bán đấu giá, giám định tư pháp...

- Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức Bán đấu giá chuyên nghiệp và việc thành lập Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện.

b) Trợ giúp pháp lý

- Tăng cường công tác truyền thông TGPL nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn, xã thuộc huyện nghèo. Qua đó, ký kết hợp đồng cộng tác với các Đài truyền thanh huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão trong việc tuyên truyền phổ biến pháp luật về TGPL bằng tiếng dân tộc thiểu số.

- Ký kết Chương trình phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng ở tỉnh về việc tăng cường thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng cho người được TGPL. Trong đó bảo đảm thực hiện TGPL bằng hình thức tham gia tố tụng cho 100% số người dân khi liên quan đến các vụ án hình sự, dân sự về lĩnh vực đất đai, hôn nhân gia đình.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg về ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 3934/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh.

- Bảo đảm thực hiện 100% vụ việc TGPL cho người được TGPL khi có yêu cầu, kể cả các trường hợp người dưới 18 tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc và một số nhóm đối tượng được UBND tỉnh quy định.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý năm 2018.

- Tham gia tổ tụng cho các đối tượng được TGPL theo yêu cầu.

6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở Tư pháp.

- Quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể; lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW, Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng. Xây dựng kế hoạch thi đua, khen thưởng năm 2018.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 73 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2018) và những ngày lễ lớn của dân tộc.

- Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và xét đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong ngành Tư pháp.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực quản lý của ngành và theo quy định của pháp luật. Tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, bán đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác thanh tra hành chính.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra một số lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp; công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành; Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của ngành.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Tăng cường công tác cải cách hành chính trọng tâm là giải quyết nhanh các thủ tục hành chính thuộc ngành tư pháp, cải tiến lề lối làm việc, đưa các hoạt động đi vào nề nếp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng có hiệu quả Văn phòng điện tử tại cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện chữ ký; giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính, đáp ứng tốt yêu cầu của công dân và tổ chức. Thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001-2008.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác tư pháp năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2018 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp theo dõi, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT Trần Châu;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2. *Be*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Trần Châu